

Số: 121/KLTT-TTra

An Giang, ngày 18 tháng 6 năm 2025

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại Công ty
TNHH MTV SXTM Văn Dững 1111

Thực hiện Quyết định số 69/QĐ-TTra ngày 28/4/2025 của Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra đối với Công ty TNHH MTV SXTM Văn Dững 1111.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 12/6/2025 của Trưởng đoàn thanh tra.

Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Môi trường kết luận như sau:

I. Khái quát đặc điểm tình hình tổ chức, hoạt động:

Tên công ty/doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV SXTM Văn Dững 1111, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp 1600948045, đăng ký lần đầu ngày 05/03/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 30/11/2017; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang.

- Người đại diện: Ông Nguyễn Văn Dững, số CCCD: 089058000210, ngày cấp 13/4/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

- Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH MTV SXTM Văn Dững 1111.

- Địa điểm sản xuất, kinh doanh: Số 20 Trần Phú, Khóm Long Thạnh, Phường Long Châu, Thị Xã Tân Châu, Tỉnh An Giang.

- Cơ cấu tổ chức gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, Bộ Phận Kế Toán, Bộ phận kỹ thuật, Bộ phận bán hàng, Bộ phận Sản xuất và 11 nhân viên.

- Loại hình: Chế biến và kinh doanh cà phê.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh:

1. Kiểm tra việc chấp hành quy định về ATTP:

1.1. Hồ sơ pháp lý sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Công ty cung cấp các loại giấy tờ sau:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, số 009/2023/NNPTNT-AG, ngày cấp 13/03/2023, có hiệu lực đến ngày 13/03/2026 nơi cấp: Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản tỉnh An Giang

- Kết quả thực hiện việc tự công bố chất lượng sản phẩm, công ty đã cung cấp hồ sơ tự công bố sản phẩm gồm 04 sản phẩm hồ sơ tự công bố, cụ thể:



+ Tự công bố sản phẩm cà phê CULI (ĐẶC BIỆT) nguyên chất, số 04/công ty TNHH MTV SXTM Văn Dũng 1111/2019; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 00412/TNHS ngày 17/03/2019 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Trung tâm Hành chính công;

+ Tự công bố sản phẩm cà phê ARABICA nguyên chất, số 03/công ty TNHH MTV SXTM Văn Dũng 1111/2019; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 00411/TNHS ngày 17/03/2019 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Trung tâm Hành chính công;

+ Tự công bố sản phẩm cà phê ROBUSTA – ARABICA nguyên chất, số 01/công ty TNHH MTV SXTM Văn Dũng 1111/2019; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 00410/TNHS ngày 17/03/2019 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Trung tâm Hành chính công;

+ Tự công bố sản phẩm cà phê ROBUSTA (ĐẶC BIỆT) nguyên chất, số 01/công ty TNHH MTV SXTM Văn Dũng 1111/2019; Giấy tiếp nhận hồ sơ tự công bố số 00409/TNHS ngày 17/03/2019 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Trung tâm Hành chính công.

- Thực hiện ghi nhãn sản phẩm: Công ty thực hiện ghi nhãn đầy đủ, đúng theo hồ sơ tự công bố sản phẩm.

1.2. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm:

- Điều kiện cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ: Công ty có trang bị máy đóng date, máy dẫn nhãn, cân định lượng, được kiểm soát và tuân thủ theo GMP, SSOP cho từng loại sản phẩm; điều kiện vệ sinh công nhân, thiết bị, công cụ dụng cụ tuân thủ theo GMP, SSOP được quy định tại công ty.

- Có quy trình sản xuất, chế biến phù hợp từng sản phẩm.

- Vận chuyển và bảo quản thực phẩm: có phân công từng bộ phận kiểm tra và tuân thủ theo đúng GMP, SSOP.

1.3. Nguồn gốc, xuất xứ, hạn sử dụng của nguyên liệu đầu vào sản xuất, phụ gia và thành phần thực phẩm:

STT	TÊN	NGUỒN GỐC	XUẤT XỨ	HẠN SỬ DỤNG
1	Màng bánh cấu trúc OPP/MCPP	Công ty cổ phần sản xuất bao bì Trang Tín	Việt Nam	Không thời hạn
2	Chế phẩm thay thế dầu bơ Golden Olina - Butter Oil Substitute Golden Olina	Công ty TNHH T.M.A	Malaysia	18 tháng
3	Chế phẩm thay thế dầu bơ Youmy (Butter Oil Substitute)			12 tháng
4	Phụ gia: đường tinh luyện đặc biệt	Công ty cổ phần hàng tiêu dùng Biên Hoà	Việt Nam	24 tháng

5	Cà phê	Công ty TNHH TM Bá Thành	Việt Nam	
---	--------	--------------------------	----------	--

- Hợp đồng, hóa đơn từng loại/lô nguyên liệu.

STT	Họ và tên/Đơn vị cung cấp	Tên sản phẩm	Hợp đồng/Hóa đơn/chứng từ minh chứng
1	Công ty CP SX Bao bì Trang Tín	Màng bánh cầu trúc OPP/MCPP	Số HĐGTGT số 107, ngày 26/02/2025
2	Công ty TNHH T.M.A	Chế phẩm thay thế dầu bơ Golden Olin - Butter Oil Substitute Golden Olin	Số HĐGTGT số 00002407, ngày 17/3/2025
3	Công ty TNHH T.M.A	Chế phẩm thay thế dầu bơ Youmy (Butter Oil Substitute)	Số HĐGTGT số 00003399, ngày 18/3/2025
4	Công ty CP Giao dịch hàng hóa Sơn Tính	Phụ gia: đường tinh luyện đặc biệt	Số HĐGTGT số 00000306, ngày 15/4/2025
5	Công ty TNHH TM Bá Thành	Cà phê	Số HĐGTGT số 00000276, ngày 05/5/2025

1.4. Kiểm tra chất lượng nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất:

Kết quả tự kiểm tra hoặc thuê bên ngoài kiểm tra chất lượng định kỳ hoặc từng lô sản phẩm, hàng hóa trước khi lưu thông thị trường: Công ty có thực hiện kiểm tra định kỳ về chất lượng sản phẩm, cụ thể phiếu kết quả thử nghiệm số KT3-07240ATP4; KT3-07239ATP4; KT3-07238ATP4; KT3-07237ATP4 ngày 09/10/2024 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3.

1.5. Thực hiện việc truy xuất nguồn gốc:

Kết quả thực hiện việc xử lý, truy xuất nguồn gốc, thu hồi đối với sản phẩm gây mất ATTP hoặc không phù hợp quy định, quy chuẩn kỹ thuật từ cơ quan quản lý nhà nước phát hiện hoặc tự phát hiện hoặc từ khách hàng phát hiện (nếu có): Trong thời kỳ thanh tra, công ty chưa phát hiện có lô hàng gây mất an toàn thực phẩm, nên công ty chưa thực hiện truy xuất nguồn gốc.

1.6. Chương trình quản lý chất lượng ATTP tại cơ sở:

Chương trình quản lý chất lượng ATTP sản phẩm được công ty áp dụng theo chương trình quản lý chất lượng: GMP và SSOP.

2. Kiểm tra thực tế:

2.1. Điều kiện sản xuất, kinh doanh:

- Khu vực sản xuất, kinh doanh được vệ sinh sạch sẽ, có hệ thống thoát nước phù hợp quy định, có thiết bị chiếu sáng đạt yêu cầu.

- Có nội quy, quy định vệ sinh nhà xưởng, trang thiết bị sản xuất, quy định vệ sinh cá nhân cho nhân viên, công nhân.
- Công nhân được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, có khám sức khỏe và có kiến thức về ATTP.
- Công ty có trang bị bảo hộ lao động và phương tiện vệ sinh cá nhân đầy đủ cho công nhân.
- Bố trí sản xuất theo quy tắc 1 chiều.
- Hàng hóa được sắp xếp trong kho bảo quản trên balet, ngăn nắp, gọn gàng, có lối đi dễ dàng vận chuyển sản phẩm.

2.2. Kiểm tra về các mặt hàng đang sản xuất, kinh doanh có tại cơ sở:

STT	Tên sản phẩm	Ngày sản xuất/Hạn sử dụng	Tên thị trường tiêu thụ/đại lý
1	Đặc Biệt (Culi) Nguyên chất	NSX: 08/01/2025, HSD: 04 tháng	An Giang và Đồng Tháp
2	A - Arabica Nguyên chất	NSX: 14/02/2025, HSD: 04 tháng	
3	R_A (Robusta – Arabica) Nguyên chất	NSX: 20/3/2025, HSD: 04 tháng	
4	R – (Robusta) Nguyên chất	NSX: 07/4/2025, HSD: 04 tháng	
5	A-Arabica nguyên chất	NSX: 05/05/2025; HSD: 04 tháng	

2.3. Lấy mẫu kiểm tra chất lượng sản phẩm:

Đoàn thanh tra có thực hiện lấy mẫu kiểm tra chất lượng 01 sản phẩm cà phê Văn Dững 1111 (A-Arabica nguyên chất), NSX: 05/05/2025; HSD: 04/09/2025 (Theo biên bản lấy mẫu số 000002/BBLM-ĐTTra ngày 08/5/2025).

Kết quả phân tích số YC141710016/1 ngày 14/5/2025 của Công ty TNHH Công nghệ NhoNho thì sản phẩm A-Arabica nguyên chất phù hợp quy định về an toàn thực phẩm.

III. Kết luận:

- Thời kỳ thanh tra, chưa phát sinh các kiến nghị, phản ánh của người dân, dư luận xã hội về chất lượng ATTP.
- Công ty có thực hiện hồ sơ pháp lý theo quy định về an toàn thực phẩm, gồm:
 - + Hồ sơ tự công bố sản phẩm được quy định tại Khoản 1, Điều 4 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/20218 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
 - + Có hồ sơ nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu được quy định tại Điều 35 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/20218 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

- Sản phẩm cà phê A-Arabica nguyên chất được Đoàn lấy mẫu kiểm tra phù hợp quy định về an toàn thực phẩm.

- Nhà xưởng, trang thiết bị chế biến đáp ứng quy định; có kiểm soát nguyên liệu đầu vào trước khi sản xuất và sản phẩm trước khi lưu thông ra thị trường.

- Công ty chấp hành tốt nội dung làm việc của Đoàn thanh tra, có cung cấp hồ sơ theo yêu cầu của Đoàn.

IV. Tổ chức thực hiện:

- Giám đốc Công ty TNHH MTV SXTM Văn Dũng 1111 có trách nhiệm thực hiện niêm yết công khai Kết luận thanh tra ít nhất 15 ngày liên tục tại trụ sở đơn vị theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 49, Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra đến Thanh tra Sở Nông nghiệp và Môi trường trong 45 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra.

- Thanh tra Sở tổ chức thực hiện đăng tải toàn văn Kết luận thanh tra 15 ngày liên tục trên cổng thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định khoản 1, Điều 49, Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc chấp hành quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại Công ty TNHH MTV SXTM Văn Dũng 1111./.

Nơi nhận:

- Chánh thanh tra Sở NNMT;
- Thành viên đoàn;
- Lưu: VT, ĐTTra.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Văn Hình

